

Số: /KH-UBND

Chợ Đồn, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Lắp đặt hệ thống Wi-Fi phục vụ chuyển đổi số, Bình dân học vụ số tại 11 thôn trên địa bàn xã Chợ Đồn

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

Căn cứ Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 4 tháng 11 năm 2025 của UBND xã Chợ Đồn ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số xã Chợ Đồn năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2026 của UBND xã Chợ Đồn về việc triển khai Phong trào Bình dân học vụ số năm 2026 trên địa bàn xã Chợ Đồn;

Căn cứ Kế hoạch số 207/KH-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2026 của UBND xã Chợ Đồn về việc Triển khai mô hình điểm về chuyển đổi số, phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Chợ Đồn năm 2026;

Căn cứ tình hình thực tế về hạ tầng số, nhu cầu sử dụng Internet, dịch vụ công trực tuyến và triển khai Bình dân học vụ số tại 11 thôn trên địa bàn xã Chợ Đồn.

UBND xã ban hành Kế hoạch lắp đặt hệ thống Wi-Fi phục vụ chuyển đổi số, Bình dân học vụ số tại 11 thôn trên địa bàn xã Chợ Đồn, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thiết lập điểm truy cập Internet không dây tại nhà văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng hoặc vị trí phù hợp của 11 thôn nhằm hỗ trợ người dân tiếp cận Internet, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, VNeID, chữ ký số công cộng, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số thiết yếu, góp phần thực hiện mục tiêu phổ cập hạ tầng số đến cộng đồng dân cư.

Tạo điều kiện để triển khai hiệu quả phong trào Bình dân học vụ số tại cơ sở; hỗ trợ người dân, nhất là người lớn tuổi, người dân tộc thiểu số, lao động tự do, học sinh và nhóm yếu thế được hướng dẫn, thực hành kỹ năng số ngay tại cộng đồng.

Phát huy vai trò của Trưởng thôn, Tổ công nghệ số cộng đồng, các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng Internet an toàn, hiệu quả, đúng quy định pháp luật

2. Yêu cầu

Việc lắp đặt, quản lý và sử dụng Wi-Fi phải bảo đảm đúng quy định của pháp luật về viễn thông, Internet, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng; không để xảy ra tình trạng sử dụng Wi-Fi công cộng vào mục đích vi phạm pháp luật.

Lựa chọn vị trí lắp đặt thuận tiện, an toàn, có nguồn điện ổn định, có người quản lý trực tiếp; ưu tiên vị trí phục vụ hợp thôn, tập huấn kỹ năng số, hỗ trợ dịch vụ công trực tuyến và tuyên truyền chính sách pháp luật.

Giải pháp kỹ thuật phải phù hợp điều kiện từng thôn; bảo đảm dễ vận hành, dễ bảo trì, tiết kiệm chi phí, có khả năng mở rộng khi nhu cầu sử dụng tăng.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, NGUYÊN TẮC TRIỂN KHAI

1. Phạm vi triển khai

Triển khai tại 11 thôn trên địa bàn xã Chợ Đồn, mỗi thôn tối thiểu 01 điểm Wi-Fi cộng đồng tại nhà văn hóa thôn, điểm sinh hoạt cộng đồng hoặc vị trí phù hợp do UBND xã thông nhất sau khảo sát.

2. Đối tượng phục vụ

Toàn thể Nhân dân trên địa bàn xã, trong đó ưu tiên người dân chưa có điều kiện sử dụng Internet tại hộ gia đình, người cao tuổi, người dân tộc thiểu số, học sinh, đoàn viên, hội viên, hộ kinh doanh và người dân có nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến.

3. Nguyên tắc triển khai

Triển khai có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp nguồn lực; ưu tiên các thôn có nhu cầu sử dụng cao, có đủ điều kiện điện, vị trí lắp đặt, bảo vệ thiết bị và có lực lượng Tổ công nghệ số cộng đồng hỗ trợ thường xuyên.

Kết hợp nguồn ngân sách với xã hội hóa hợp pháp, đặc biệt là sự phối hợp, hỗ trợ của các doanh nghiệp viễn thông trong khảo sát, cung cấp đường truyền, thiết bị, bảo trì và ưu đãi cước phí.

Gắn lắp đặt Wi-Fi với mục tiêu nâng cao hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển xã hội số và nâng cao kỹ năng số cho người dân.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Khảo sát hiện trạng hạ tầng tại 11 thôn

Tổ chức khảo sát hiện trạng tại 11 thôn, gồm: vị trí nhà văn hóa hoặc điểm sinh hoạt cộng đồng; nguồn điện; khả năng kéo cáp quang; độ phủ sóng di động; nhu cầu sử dụng; điều kiện bảo vệ thiết bị; người được giao quản lý tại thôn.

Phân loại thôn theo điều kiện hạ tầng để lựa chọn phương án phù hợp: lắp đường truyền cáp quang cố định; sử dụng thiết bị 4G/5G tạm thời; lắp bộ phát ngoài trời.

2. Phương án kỹ thuật dự kiến

Mỗi thôn lắp tối thiểu 01 điểm Wi-Fi cộng đồng. Tùy điều kiện thực tế tại Nhà văn hóa thôn hoặc điểm sinh hoạt cộng đồng.

Tên mạng Wi-Fi đề xuất thống nhất: “CHODON_SO” hoặc “BINH_DAN_HOC_VU_SO”. Việc cấp mật khẩu, mã QR truy cập được quản lý theo từng thôn và thay đổi định kỳ.

Băng thông đề xuất tối thiểu từ 100 Mbps trở lên đối với khu vực có cáp quang. Khu vực sử dụng 4G/5G lựa chọn gói dung lượng, tốc độ phù hợp với thực tế sử dụng.

3. Lắp đặt, nghiệm thu và bàn giao

Tổ chức lắp đặt theo từng thôn, ưu tiên thôn có đủ điều kiện hạ tầng, thôn thường xuyên tổ chức họp dân, sinh hoạt cộng đồng, điểm hỗ trợ dịch vụ công trực tuyến và điểm Bình dân học vụ số.

Sau khi lắp đặt phải kiểm tra tốc độ truy cập, bán kính phủ sóng, độ ổn định, an toàn điện, vị trí bảo vệ thiết bị, khả năng quản lý mật khẩu và phương án xử lý sự cố.

Lập biên bản nghiệm thu, bàn giao thiết bị, thông tin đường truyền, mật khẩu quản trị và đầu mối hỗ trợ kỹ thuật cho đại diện UBND xã, Trưởng thôn và Tổ công nghệ số cộng đồng.

4. Quản lý, vận hành và bảo đảm an toàn thông tin

Trưởng thôn và Tổ công nghệ số cộng đồng chịu trách nhiệm quản lý trực tiếp điểm Wi-Fi tại thôn; không tự ý di chuyển, tháo lắp, thay đổi thiết bị, mật khẩu quản trị hoặc cấu hình hệ thống khi chưa có ý kiến của UBND xã hoặc đơn vị kỹ thuật.

Niêm yết nội quy sử dụng Wi-Fi công cộng tại điểm lắp đặt; hướng dẫn người dân sử dụng đúng mục đích, không truy cập, chia sẻ, phát tán thông tin xấu độc, lừa đảo, vi phạm pháp luật hoặc gây mất an toàn thông tin.

Phòng Văn hóa - Xã hội là đầu mối theo dõi, tổng hợp tình hình sử dụng, sự cố, nhu cầu mở rộng; định kỳ rà soát chất lượng kết nối, hiệu quả khai thác và tham mưu điều chỉnh khi cần thiết.

Doanh nghiệp viễn thông cung cấp dịch vụ chịu trách nhiệm bảo đảm chất lượng đường truyền, hỗ trợ kỹ thuật, xử lý sự cố theo hợp đồng hoặc thỏa thuận hỗ trợ.

5. Gắn lắp đặt Wi-Fi với hoạt động Bình dân học vụ số

Sau khi lắp đặt, mỗi thôn tổ chức tối thiểu 01 buổi hướng dẫn người dân sử dụng Wi-Fi để thực hiện dịch vụ công trực tuyến, VNeID, chữ ký số công cộng, thanh toán không dùng tiền mặt, tra cứu thông tin chính thống và kỹ năng an toàn thông tin cơ bản.

Lồng ghép hướng dẫn kỹ năng số trong các buổi họp thôn, sinh hoạt chi hội, chi đoàn, tuyên truyền cải cách hành chính, chuyển đổi số, Đề án 06, Nghị quyết số 57-NQ/TW và các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Phát huy vai trò của lực lượng đoàn viên, hội viên, giáo viên, học sinh từ 14 tuổi trở lên, người có kỹ năng công nghệ tại thôn tham gia hỗ trợ người dân theo phương châm “cầm tay chỉ việc”.

IV. THỜI GIAN VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện

Từ tháng 7 năm 2026.

2. Kinh phí thực hiện

Trong 12 tháng đầu tiên triển khai thực hiện, kinh phí lắp đặt, duy trì đường truyền Internet/Wi-Fi tại 11 thôn được bố trí từ nguồn chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giao cho Phòng Văn hóa - Xã hội theo Quyết định số 946/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Chợ Đồn và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Từ năm thứ hai trở đi, kinh phí duy trì đường truyền, bảo dưỡng, sửa chữa nhỏ thiết bị và các chi phí phát sinh trong quá trình vận hành do các thôn chủ động thực hiện theo hình thức xã hội hóa, vận động đóng góp tự nguyện của Nhân dân, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác.

Việc quản lý, sử dụng kinh phí phải bảo đảm công khai, minh bạch, đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả; không ép buộc đóng góp, không huy động trái quy định; các khoản xã hội hóa phải được bàn bạc, thống nhất trong cộng đồng dân cư và thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Chủ trì tham mưu triển khai Kế hoạch; phối hợp các thôn, Tổ công nghệ số cộng đồng và doanh nghiệp viễn thông khảo sát nhu cầu, vị trí lắp đặt, hiện trạng hạ tầng.

Theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai; tham mưu UBND xã tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; tổ chức hướng dẫn người dân sử dụng Wi-Fi phục vụ dịch vụ công trực tuyến và kỹ năng số cơ bản.

Tham mưu nội dung tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, Trang thông tin điện tử xã, Zalo OA “Thông tin xã Chợ Đồn” và các kênh thông tin chính thống.

2. Văn phòng HĐND&UBND xã

Phối hợp hướng dẫn người dân sử dụng hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, chữ ký số công cộng, thanh toán trực tuyến và khai thác kết quả điện tử.

3. Phòng Kinh tế

Chủ trì phối hợp lập dự toán kinh phí, tham mưu nguồn kinh phí, hình thức triển khai, thủ tục mua sắm, thuê dịch vụ hoặc xã hội hóa theo quy định.

Phối hợp kiểm tra, nghiệm thu thiết bị, đường truyền và hồ sơ thanh quyết toán theo quy định.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

Phối hợp cung cấp thông tin về nhu cầu sử dụng dịch vụ công trực tuyến, các thủ tục phát sinh nhiều tại cơ sở để định hướng nội dung hướng dẫn người dân.

Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến; tổng hợp các khó khăn thường gặp để cung cấp cho Tổ công nghệ số cộng đồng hướng dẫn tại thôn.

5. Trưởng thôn và Tổ công nghệ số cộng đồng

Phối hợp khảo sát, lựa chọn vị trí lắp đặt, bảo đảm điều kiện điện, vị trí bảo vệ thiết bị; quản lý, bảo vệ thiết bị sau khi bàn giao.

Tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng Wi-Fi đúng mục đích; hỗ trợ thực hiện dịch vụ công trực tuyến, VNeID, chữ ký số, thanh toán không dùng tiền mặt và kỹ năng an toàn thông tin.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQVN xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân sử dụng Wi-Fi cộng đồng đúng mục đích; lồng ghép hướng dẫn kỹ năng số trong sinh hoạt chi hội, chi đoàn, họp thôn.

7. Đề nghị các doanh nghiệp viễn thông

Phối hợp khảo sát, tư vấn giải pháp kỹ thuật, chính sách hỗ trợ đường truyền, thiết bị, công lắp đặt, bảo trì; ưu tiên giải pháp phù hợp địa bàn miền núi, khu vực lǎm sǒng, xa trung tâm.

Bảo đảm chất lượng dịch vụ, hỗ trợ xử lý sự cố kịp thời và hướng dẫn cán bộ xã, Tổ công nghệ số cộng đồng quản lý cơ bản hệ thống.

Trên đây là Kế hoạch lắp đặt hệ thống Wi-Fi phục vụ chuyển đổi số, Bình dân học vụ số tại 11 thôn trên địa bàn xã Chợ Đồn. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, các thôn và các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan;
- Trưởng thôn, Tổ CNSCĐ các thôn;
- Lưu: VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lý Văn Chấn